

Họ và tên:

Thứ hai, ngày 4 tháng 10 năm 2021

Toán
Ôn tập

Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ trống:

- | | | | |
|---------------------------|------|----------------------|--------|
| a) $\frac{1}{4}$ phút = | giây | e) 5 phút 10 giây = | giây |
| b) $\frac{1}{5}$ giờ = | phút | f) 2 giờ 8 phút = | phút |
| c) $\frac{1}{2}$ thế kỉ = | năm | g) 2 thế kỉ 10 năm = | năm |
| d) $\frac{1}{3}$ phút = | giây | h) 300 năm = | thế kỉ |

Bài 2: Sắp xếp bảng đơn vị đo khối lượng từ lớn đến nhỏ:

kg

tấn

tạ

hg

dag

g

yến

--	--	--	--	--	--	--

Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ trống:

- | | | | |
|------------|-----|-----------------|----|
| a) 5 tạ = | yến | e) 2 kg 3g = | g |
| b) 1 tấn = | kg | e) 5 tấn 8 tạ = | tạ |
| c) 7kg = | dag | f) 3 yến 7kg = | kg |

Bài 4: Tính giá trị biểu thức $7 \times a + 8$ với $a = 7$.